TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 08/2018/QĐST-HNGĐ	*N, ngày 12 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 538/2017/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Anh Vũ Thành C, sinh năm 1984;

Địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện N, tỉnh Bắc Giang.

Bị đơn: Chị Đặng Kim C1, sinh năm 1984;

Địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện N, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào Điều 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2018.

NHẬN THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Vũ Thành C, sinh năm 1984;

Địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện N, tỉnh Bắc Giang.

Chị Đặng Kim C1, sinh năm 1984;

Địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện N, tỉnh Bắc Giang.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con C1: Giao chị Đặng Kim C1 nuôi hai con là Vũ Kim N, sinh ngày 12/5/2009; Vũ Kim H, sinh ngày 13/11/2012.

Sau khi ly hôn anh Vũ Thành C được quyền thăm nom con, không ai được cản trở anh C thực hiện quyền này.

Về án phí: : Anh Vũ Thành C nhận chịu cả 150.000 đồng, nhưng được trừ vào 300.000 đồng anh C đã nộp tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2017/0002905 ngày 13/12/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Bắc Giang.

Hoàn trả anh Vũ Thành C 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- VKSND huyện N;
- UBND xã L;
- CCTHADS huyện N;
- L- u hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Hường